

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát động Phong trào “Tuyên Quang thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030” và Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030”;

Hưởng ứng nội dung phát động thi đua của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/6/2023 về phát động Phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*”, nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về sự cần thiết, vai trò, tác động, ích lợi của học tập suốt đời và những điều kiện xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội thuận lợi nhất cho người dân được tiếp cận bình đẳng với hệ thống giáo dục mở;

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động Phong trào “*Tuyên Quang thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*” (sau đây viết tắt là *Phong trào thi đua*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; từ đó, các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, tích cực tham gia bằng những hành động và việc làm cụ thể, góp phần thực hiện thành công chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đặc biệt vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

c) Bảo đảm công bằng xã hội về cơ hội học tập và bình đẳng xã hội về điều kiện học tập, bảo đảm mọi công dân đều được tiếp cận hệ thống giáo dục mở.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng đến các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, thôn, tổ dân phố, tạo khí thế thi đua sôi nổi, vận động người người học tập, nhà nhà học tập, ngành ngành học tập, cả nước học tập gắn với Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

b) Việc phát động Phong trào thi đua về xây dựng xã hội học tập sâu rộng theo năm và giai đoạn, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phải đảm bảo có nội dung, hình thức phong phú, tiết kiệm, hiệu quả, thực chất, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác, tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, cá nhân và nhân dân đồng thời huy động, tập trung được nguồn lực của nhà nước, tổ chức, cá nhân trong-toàn xã hội để thực hiện các nội dung của Phong trào thi đua.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong xây dựng xã hội học tập; biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và hiệu quả của công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và mô hình học tập trong điều kiện nền kinh tế số, xã hội số; thi đua học tập suốt đời; phát huy sáng kiến, giải pháp khuyến khích và phát triển văn hóa học tập trong cộng đồng.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động của các thiết chế giáo dục chính quy và không chính quy, thiết chế văn hóa, các trung tâm học tập cộng đồng, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho các đối tượng học tập suốt đời.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp và tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong việc thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, hoàn thành các mục tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

4. Thi đua nâng cao năng lực sử dụng các công nghệ học tập hiện đại, chuyển đổi số trong các hoạt động học tập suốt đời; nâng cao năng lực số và năng lực sử dụng ngoại ngữ cho người dân, thực hiện học tập mọi lúc, mọi nơi bằng mọi phương pháp để phục vụ cho công việc.

5. Thi đua đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị và xây dựng mô hình công dân học tập; xây dựng văn hóa học tập.

6. Thi đua tiếp cận kịp thời các xu thế và kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực giáo dục người lớn, học tập suốt đời, học tập trực tuyến trong hệ thống giáo dục mở, học tập từ xa, tích cực tham gia học tập toàn cầu.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh

- Tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành các chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập; chính sách hỗ trợ người học có hoàn cảnh khó khăn, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

- Xây dựng, triển khai có hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương. Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Được công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội

- Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân và tiên phong thực hiện Phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong xã hội về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp huy động đoàn viên, hội viên tham gia công tác khuyến học, khuyến tài; tham gia chuyển giao công nghệ, học tập ngoại ngữ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

c) Đối với cấp huyện

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do trung ương và tỉnh ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Xây dựng, ban hành các chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập; chính sách hỗ trợ người học có hoàn cảnh khó khăn, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp huyện theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Đối với cấp xã

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do tỉnh và huyện ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

e) Đối với hộ gia đình, dòng họ

- Đạt danh hiệu “Gia đình học tập” và “Dòng họ học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng thôn bản, tổ dân phố trở thành “Cộng đồng học tập” trên địa bàn hành chính cấp xã.

g) Đối với các doanh nghiệp (công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng xã hội học tập và được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Ban hành quy định cụ thể về việc học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho công nhân viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Có chế độ, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho kỹ sư, chuyên gia, nhân viên và công nhân kỹ thuật học tập nâng cao trình độ.

- Các tổ chức trong doanh nghiệp được công nhận “Đơn vị học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

h) Đối với cá nhân

- Được công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở địa phương/cơ quan, đơn vị.

i) Đối tượng khác

Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hội, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các gia đình, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập từ cấp xã trở lên.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng**a) Khen thưởng hằng năm**

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua, các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu bằng hình thức phù hợp và theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết giai đoạn 2023-2025 và tổng kết giai đoạn 2023-2030

- Hình thức khen thưởng

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*thực hiện theo Hướng dẫn của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam*).

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Giấy khen của người đứng đầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích xuất sắc đạt được trong thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, hộ gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Hướng dẫn của Hội Khuyến học tỉnh Tuyên Quang.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Rà soát, xây dựng, ban hành các chính sách thúc đẩy công tác xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng xã hội học tập.

3. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030 và xây dựng mô hình công dân học tập.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, gắn với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường tuyên truyền về các điển hình tiêu biểu, phổ biến những mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sự lan tỏa trong xã hội về tinh thần tự học, học tập thường xuyên, suốt đời. Khuyến khích, nhân rộng những tấm gương cần cù, kiên trì, say mê học tập, đổi mới sáng tạo.

5. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, phát huy vai trò gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên về tinh thần tự học và tinh thần khuyến học, khuyến tài, ý thức vận động lôi cuốn toàn xã hội thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, phát triển các nền tảng, tài nguyên giáo dục dùng chung phù hợp trên không gian mạng và hỗ trợ công tác giám sát, đánh giá kết quả triển khai Phong trào thi đua.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2023 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2023-2025)

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở cấp sở, ngành, địa phương vào năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2026-2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án cụ thể đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách, huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, và các nguồn tài trợ hợp pháp khác theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (*cơ quan thường trực Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập*) đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nội dung Phong trào thi đua; phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông thường xuyên đưa tin, tuyên truyền về kết quả Phong trào thi đua, về điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện Phong trào thi đua.

2. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phù hợp với từng lĩnh vực của đời sống xã hội, điều kiện thực tế của nhân dân trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời; hướng dẫn, triển khai, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm nội dung, chất lượng, tiến độ; trước ngày 15/12 hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh Tuyên Quang (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp*) kết quả, tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

3. Sở Tài chính: Hằng năm, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và phân cấp ngân sách nhà nước.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về tầm quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

5. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học tỉnh hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

6. Hội Khuyến học tỉnh chủ trì tổ chức triển khai thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong hệ thống tổ chức khuyến học.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Tuyên Quang thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng Phong trào thi đua; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, tích cực đề xuất sáng tạo, vận động quần chúng và hội viên, đoàn viên cùng chung tay hưởng ứng hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; lồng ghép các danh hiệu thi đua về xây dựng xã hội học tập với danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông, hệ thống tuyên giáo các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự chuyển biến sâu sắc về tư duy, nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về vai trò, mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua đối với nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức Phong trào thi đua, hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức triển khai thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn, trong đó chú trọng:

- Chủ trì triển khai theo tiêu chí, các nội dung của Phong trào thi đua và tổ chức, triển khai, đánh giá Phong trào thi đua hàng năm.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật lực, các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện Phong trào thi đua; huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức để xây dựng xã hội học tập.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp*) chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TW Hội KHVN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các thành viên BCĐ tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên NC (Thống);
- Lưu: VT, THVX (VB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương